

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÙ CANG CHẢI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 12 - 2020.

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Công Chúng;

2. Bà Thào Thị Chu.

- Thư ký phiên toà: ông Lý A Hờ, Cán bộ Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Đoàn Xuân Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/ 2020/ TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về ly hôn và tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/ 2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Giàng Thị M, sinh năm 1989

Trú tại: bản Đá Đen, xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.
có mặt

2. *Bị đơn:* Sùng A G sinh năm 1992

Nơi ĐKNKTT: bản Đá Đen, xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

Hiện đang cải tạo tại: Đội 29, K2, Trại giam Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. (Vắng mặt)

** Người phiên dịch:* ông Thào A Dờ

Địa chỉ: tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các biên bản ghi lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, nguyên đơn chị Giàng Thị M trình bày: chị và anh Sùng A G chung

sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 trên cơ sở tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn, chỉ tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Trong cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do anh Giàng buôn bán ma túy, hiện đang cải tạo tại trại Hồng Ca. Chị Mú xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, cuộc sống chung không đem lại hạnh phúc, nên chị đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải giải quyết cho chị được ly hôn với anh Sùng A Giàng.

Tại biên bản lấy lời khai anh Sùng A Gnhất trí với ý kiến trình bày của chị Mú, anh thừa nhận chung sống như vợ chồng với chị Mú từ năm 2007, không có đăng ký kết hôn, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán tại địa phương. Trong thời gian chung sống thì vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do anh phạm tội hiện đang cải tạo tại trại Hồng Ca, không có điều kiện chăm sóc vợ con. Tuy nhiên chị Mú xin ly hôn anh cũng nhất trí.

Về con chung: Chị Mú và anh Giàng đều thống nhất khai trong thời gian chung sống với nhau đã có 02 con chung là Sùng A Thắng sinh ngày 28/02/2010, Sùng Thị Súa sinh ngày 04.01.2017; Anh Giàng đề nghị để các con cho mẹ anh trực tiếp nuôi dưỡng, chị Mú đề nghị trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu không yêu cầu anh Giàng cấp dưỡng.

Tài sản chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải phát biểu ý kiến nhận định quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng; Nguyên đơn, Bị đơn chấp hành đúng pháp luật; Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận chị Mú, anh Giàng là vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, do anh Giàng hiện đang cải tạo tại trại Hồng Ca, và có yêu cầu xét xử vắng mặt, Do vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Giàng là bị đơn không có yêu cầu phản tố.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị M và anh Sùng A Gchung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 nhưng không có đăng ký kết hôn, do anh Giàng buôn bán ma túy hiện đang cải tạo tại trại Hồng Ca nên chị Mú làm đơn yêu cầu xin được ly hôn anh Giàng, anh Giàng cũng nhất trí ly hôn, xét tình cảm của anh chị không còn, mục đích hôn nhân không đạt được cần chấp nhận đề nghị của

Anh, Chị. Xét quan hệ hôn nhân giữa hai anh chị có đủ điều kiện kết hôn mà không đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân gia đình không công nhận chị Giàng Thị M và anh Sùng A Glà vợ chồng.

[3] Về con chung: chị Giàng Thị M và anh Sùng A Gkhai thống nhất: trong thời gian chung sống đã có 02 con chung là Sùng A Thắng sinh ngày 28/02/2010, Sùng Thị Súa sinh ngày 04.01.2017. Xét thấy hiện nay anh Giàng đang cải tạo tại trại giam không có điều kiện chăm sóc con chung, do đó đề nghị của chị Mú là trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu là có căn cứ, được chấp nhận và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Sùng A Thắng sinh ngày 28/02/2010.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết nên không giải quyết về tài sản trong vụ án này.

[5] Về án phí: nguyên đơn chị Giàng Thị M được miễn tiền án phí sơ thẩm về việc ly hôn, do đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Giàng Thị M và anh Sùng A Glà vợ chồng.

2. Về con chung: Giao chị Giàng Thị M trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Sùng A Thắng sinh ngày 28/02/2010, Sùng Thị Súa sinh ngày 04.01.2017, anh Giàng không phải cấp dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí DSST cho chị Giàng Thị M.

4. chị Giàng Thị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. anh Sùng A Gcó quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THADS huyện
- Các đương sự;
- Lưu HS

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Hùng

